TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/KDTM-ST
Ngày: 19/11/2018.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Bé.

2. Ông Nguyễn Văn Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang*:** Bà Lê Mai Huyền – kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST-KDTM ngày 16 tháng 07 năm 2018, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN (BIDV). Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Phan Hữu P, chức vụ; Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN – chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Chợ Mới (văn bản ủy quyền số 299/QĐ- BIDV ngày 09/5/2018). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp KB1, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3.Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị P1 – sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp KB1, xã KA, huyện CM tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện nguyên đơn anh Phan Hữu P trình bày: Vào ngày 27/3/2017 Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN – chi nhánh AG – phòng giao dịch CM có ký kết hợp đồng tín dụng số: 01/2017/4868457/HĐTD với ông Nguyễn Văn T, qua đó ông T vay số tiền 1.000.000.000đ, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh mua bán lúa gạo, thời hạn vay 11 tháng kể từ ngày 27/3/2017 đến hết ngày 27/02/2018, lãi suất vay trong hạn 9,2%, lãi nợ quá hạn là 150% lãi trong hạn, lãi vay được trả định kỳ hàng tháng. Để đảm khoản vay ông T thế chấp quyền sử dụng đất trồng lúa số H.05549aB ngày 09/7/2009 thuộc 08 thửa (296,297,298,299,300,301,302,303); tờ bản đồ số 91; diện tích đất 22229.0m^2 tọa lạc xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, do UBND huyện Chợ Mới cấp ngày 09/7/2009 cho ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị P1, tổng giá trị thế chấp tại thời điểm vay 1.333.740.000đ. Khi nhận tiền vay có đóng lãi 03 lần sau đó ngưng trả nợ gốc và lãi cho đến nay.

Ngân hàng có đôn đốc ông T thanh toán nợ vay thông qua nhiều lần thông báo nợ và biên bản làm việc, ông T cam kết bán tài sản để trả nợ vay nhưng đến nay chưa thực hiện việc trả nợ. Nay Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN yêu cầu ông T thanh toán khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 01/2017/4868457/HĐTD số 27/3/2017 và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng trên số dư nợ chưa thanh toán.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/4868457/HĐBĐ ngày 16/6/2014 ký giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch CM với bên thế chấp gồm ông Nguyễn văn T và vợ là bà Dương Thị P1 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị P1 vắng mặt, không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Văn T vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền vốn 1.000.000.000đồng và nợ lãi đến ngày 19/11/2018 là 142.783.562đồng, trong quá trình vay do ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Văn Hồng, do bị đơn cư trú tại Ấp KB1, xã KA, huyện CM tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2} Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông T trả tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng là 1.000.000.000đ và duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/4868457/HĐBĐ ngày 16/6/2014 để đảm bảo cho việc thi hành án. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hồ sơ hợp đồng tín dụng 01/2017/4868457/HĐTD ngày 27/03/2017, hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/4868457/HĐBĐ ngày 16/6/2014. Tuy nhiên cho đến hôm nay ông T bà P1 không có ý kiến gì. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý.

Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với ông Nguyễn Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, theo đó ông T đã nhận số tiền vay 1.000.000.000đ, thời hạn vay 11 tháng từ ngày 27/03/2017 đến ngày 27/02/2018. Kể từ ngày vay đến này ông T có đóng lãi được số tiền 42.098.630 đồng thì ngưng cho đến nay không trả vốn gốc vào lãi. Do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn T trả số tiền vốn 1.000.000.000đồng là phù hợp Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

[2.1] Đối với tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn nguyên đơn yêu cầu tính đến ngày 19/11/2018 căn cứ theo quy định hợp đồng tín dụng số 01/2017/4868457/HĐTD ngày 27/03/2017 yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp nghĩ nên chấp nhận, lãi đến ngày 19/11/2018 là lãi trong hạn 109.386.302đồng, lãi quá hạn 33.397.260đồng, tổng cộng tiền lãi 142.783.562đồng, lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất chậm trả được quy định theo hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Hồng thanh toán toàn bộ khoản tiền vay.

Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt số tiền vồn 1.000.000.000đ và lãi suất phát sinh tính đến ngày 19/09/2018 là 142.783.562đồng, tổng cộng vốn lãi 1.142.783.562đồng.

[2.2] Đối với hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/4868457/HĐBĐ ngày 16/6/2014 giữa ngân hàng TMCP ĐT&PTVN với bên thế chấp là ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị P1 theo đó ông T bà P1 có thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Qua xem xét thì tài sản trên hiện do ông T, bà P1 đang quản lý sử dụng. Trường hợp ông T bà P1 không trả được nợ, hoặc trả nợ

chưa đầy đủ thì nguyên đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số H05549aB do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang ngày 09/07/2009 diện tích 22.229m^2 tọa lạc xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 7 Điều 332 của Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam.

Buộc ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN số tiền vốn 1.000.000.000đồng và lãi đến ngày 19/11/2018 là 142.783.562đồng, tổng cộng vốn lãi 1.142.783.562đồng.

Kể từ ngày 20/11/2018 ông T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2014/4868457/HĐBĐ ngày 16/6/2014/01/2014/6368410/HĐBĐ ngày 26/06/2014 là: Quyền sử dụng đất số H05549aB do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị P1 ngày 09/07/2009 diện tích 22.229m^2 tọa lạc xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

Án phí DSST: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 46.283.500đ.

Hoàn trả số tiền 21.854.000đồng tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN theo biên lai số 0019922 ngày 16/07/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông T bà P1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THA dân sự Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu./.

Trần Thanh Bình